

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: 49/2022/HNGĐ - ST

Ngày: 30/6/2022

(V/v: không công nhận vợ chồng)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Kiều Thu.

2. Ông Đỗ Văn Hòa

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bạch Hoàng H - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 278/2022/TLST- HNGĐ ngày 06/4/2022 “V/v: Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2022/QĐXXST – HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 100/2022/QĐST-DS ngày 14/6/2022 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Lê Thị P – sinh năm 1980

Địa chỉ: Khu phố 13, Mũi Né, Phan Thiết, Bình Thuận.

- **Bị đơn:** Anh Đinh Quốc H – sinh năm 1979

Địa chỉ: Khu phố 13, Mũi Né, Phan Thiết, Bình Thuận.

Tại phiên tòa có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình làm việc tại Tòa án, nguyên đơn chị Lê Thị P trình bày:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Đinh Quốc H tự nguyện tìm hiểu quen biết nhau, đến năm 1996 thì chung sống với nhau như vợ chồng tại Mũi Né,

Phan Thiết nhưng không có đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống với nhau, thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc. Thời gian sau này phát sinh nhiều mâu thuẫn, anh H thường chửi mắng, đe dọa đánh chị nhiều lần. Nay tình cảm vợ chồng đã hết, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H. Do anh chị không có đăng ký kết hôn nên yêu cầu Tòa án tuyên bố không công nhận quan hệ giữa chị và anh H là quan hệ vợ chồng.

- Về con chung: Anh chị chung sống với nhau có 2 con chung tên:

1/ Đinh Quốc H, sinh năm 1996

2/ Đinh Thị Thu T, sinh năm 2000

Hiện nay 2 con chung đã thành niên và có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Bị đơn anh Đinh Quốc H mặc dù đã được Tòa án tiến hành tổng đạt đầy đủ các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của pháp luật, thế nhưng anh H vẫn không vắng mặt tại phiên tòa hôm nay và trong suốt quá trình tố tụng.**

Tòa án đã mở phiên hòa giải tuy nhiên do bị đơn anh Đinh Quốc H vắng mặt không đến Tòa nên Tòa án đã lập biên bản về việc không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên Tòa hôm nay nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Sau khi những người tham gia tố tụng phát biểu tranh luận và đối đáp, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký, của nguyên đơn, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng trình tự, thủ tục do Bộ Luật tố tụng dân sự quy định. Bị đơn không có mặt tại phiên xét xử của Tòa án, chứng tỏ bị đơn không chấp hành pháp luật, không hợp tác và không đến Tòa để tự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng với quy định tại điểm b, khoản 02 Điều 227; khoản 03 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, tuyên bố không công nhận quan hệ giữa chị Lê Thị P và anh Đinh Quốc H là quan hệ vợ chồng. Về con chung: Các con đã thành niên và có khả năng lao động nên không xét. Về tài sản chung và nợ chung: anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Đinh Quốc H có nơi cư trú tại thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Căn cứ theo qui định tại khoản 01 Điều 28, điểm a khoản 01 Điều 35, điểm a khoản 01 Điều 39 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015, yêu cầu khởi kiện của chị về việc “*Ly hôn, nuôi con chung*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

Quá trình tham gia tố tụng bị đơn anh Đinh Quốc H đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án, nhưng anh H không đến Tòa để tham gia tố tụng. Tại phiên tòa hôm anh H vẫn không có mặt tại phiên xét xử của Tòa án, chứng tỏ anh đã tự khước từ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình, vì vậy Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Đinh Quốc H theo quy định tại điểm b, khoản 02, Điều 227; khoản 03 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung khởi kiện:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị P và anh Đinh Quốc H tự nguyện tìm hiểu, chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1996. Anh chị có với nhau 02 con chung nhưng không đăng ký kết hôn. Nay mâu thuẫn phát sinh chị P yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận quan hệ giữa chị và anh H là quan hệ vợ chồng. Hội đồng xét xử xét thấy chị Lê Thị P và anh Đinh Quốc H có quá trình chung sống như vợ chồng nhưng không tạo điều kiện đến cơ quan có thẩm quyền đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình giải quyết bị đơn anh Đinh Quốc H không có mặt tại Tòa để tham gia tố tụng cũng như không có mặt tại phiên xét xử của Tòa án, chứng tỏ bị đơn không chấp hành pháp luật, không hợp tác và không đến Tòa để tự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng với quy định tại điểm b, khoản 02 Điều 227; khoản 03 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do anh chị chung sống với nhau nhưng không đăng ký kết hôn nên căn cứ vào Điều 9, khoản 01 Điều 14, khoản 02 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình; Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT – TANDTC – VKSNDTC –BTP ngày 06/01/2016 của Tòa án nhân dân Tối cao – Viện kiểm sát nhân dân Tối cao – Bộ tư pháp hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật hôn nhân và gia đình hôn nhân của chị P và anh H không được công nhận là quan hệ vợ chồng vì vậy căn cứ vào quy định trên tuyên bố không công nhận quan hệ giữa Lê Thị P và anh Đinh Quốc H là quan hệ vợ chồng.

[2.2] Về con chung: Anh chị có 2 con chung tên Đinh Quốc H, sinh năm 1996 và Đinh Thị Thu T, sinh năm 2000.

Hiện nay 2 con chung của anh chị đã thành niên và có khả năng lao động nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên hội đồng xét xử không xét.

[3] Về án phí: Chị Lê Thị P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào: khoản 01 Điều 28, điểm a khoản 01 Điều 35, điểm a khoản 01 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ Luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 9, khoản 01 Điều 14, khoản 02 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình;

Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT – TANDTC – VKSNDTC –BTP ngày 06/01/2016 của Tòa án nhân dân Tối cao – Viện kiểm sát nhân dân Tối cao – Bộ tư pháp hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lê Thị P

- Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ giữa chị Lê Thị P và anh Đinh Quốc H là quan hệ vợ chồng.

- Về con chung: Các con chung đã thành niên và có khả năng lao động nên Toà án không xét..

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Án phí: Chị Lê Thị P phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị P đã nộp theo biên lai số 0009559 ngày 06/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Phan Thiết. Chị P đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Quyền kháng cáo của nguyên đơn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Quyền kháng cáo của bị đơn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Phan Thiết;
- Chi cục THADS TP. Phan Thiết;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Hạnh

